

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 175/ 2024/ HS-ST

Ngày: 12/ 3/ 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tuyên

2. Bà Phạm Thị Mỹ Linh (Bí thư đoàn thanh niên)

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Trần Đình Tú- Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Trà My – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 139/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Bùi D A** - Sinh ngày: 15/6/2005; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: X Bà Triệu, phường H R, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Bùi Ngọc T, Sinh năm 1981; Con bà: Lê Thị Thanh H, sinh năm 1983; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 16/9/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa khởi tố về tội Gây rối trật tự công cộng đến ngày 12/3/2024 Tòa án nhân dân thành phố Thanh hóa đã xét xử và xử phạt 24 tháng tù (Bản án số 174/ 2024/HSST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa;

+ Ngày 12/10/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 21 tháng tù giam về tội Gây rối trật tự công cộng. Hiện đang chấp hành án tại trại giam số 06 Thanh Chương Nghệ An, Thời gian chấp hành án tính từ ngày 28/4/2023.

2. **Nguyễn Vũ H**, Sinh ngày: 12/3/2007, Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: SN Z Đ Q, phường H R, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Nguyễn Thanh , Sinh năm 1977; Con bà:

Phan Thị T, Sinh năm 1982; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 15/6/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Ngày 28/09/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa khởi tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Thanh Hóa.

3. **Nguyễn T M**, Sinh ngày: 20/3/2007, Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Số nhà Y Bà Triệu, phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Thanh H, Sinh năm 1975; Con bà: Lê Thị H, Sinh năm 1978; Gia đình có 02 chị em, bị can là con út; Tiền án, tiền sự: Không;

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Vũ H:*

Bà Phạm Thị T, sinh năm 1982 (mẹ bị cáo) – Có mặt

Nơi cư trú: SN Z Đ Q, phường HR, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn T M:*

Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975 (Bố bị cáo) – Có mặt

Nơi cư trú: Số nhà Y Bà Triệu, phường H R, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ H:*

Bà Lương Thị Thanh Vân - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – Vắng mặt

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn T M:*

Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý nhà nước - Có mặt

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa;

Bị hại: Anh Phạm Hoàng Anh T, sinh ngày 12/11/2006 – Vắng mặt

Địa chỉ: Phố 4, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Phạm Văn T (bố đẻ) – Vắng mặt

Địa chỉ: Phố 4, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Ngọc D – sinh ngày 11/8/2007 – Có mặt;

Người đại diện hợp pháp cho Bùi Ngọc D: Ông Bùi Ngọc T, sinh năm 1981 (là bố

đề) - Có mặt

Cùng địa chỉ: SN 40/1/10 Bà Triệu, phường Hàm Rồng, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Đặng Quang M, sinh ngày 02/10/2007 – Có mặt;

Người đại diện hợp pháp cho Đặng Quang M: Ông Đặng Quang H, sinh năm 1980 (là bố đẻ) – Có mặt;

Cùng địa chỉ: SN 01/76 Bà Triệu, phường Hàm Rồng, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

3. Anh Nguyễn Minh Q, sinh ngày 14/11/2006 – Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Minh Q : Ông Nguyễn Văn M (là bố đẻ) – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: SN 28 Dương Đình Nghệ, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 09/4/2023, Nguyễn T M, Nguyễn Vũ H, Bùi D A cùng với Đặng Quang Minh; Bùi Ngọc Dũng; Nguyễn Minh Quân rủ nhau đến thành phố Sầm Sơn chơi. Minh điều khiển xe mô tô BKS 36R8 – 864.60 chở Dũng và H; Duy Anh điều khiển xe mô tô (xe của H mượn của người khác, không có BKS) chở M và Quân đi đến cầu vượt Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa thì trời mưa nên cả nhóm quay về. Khi đi qua quán ăn đêm tại 736 Lê Lai, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa thì Quân thấy Phạm Hoàng Anh T cùng Phạm Anh T đang mua đồ ăn đêm. Do trước đó biết T có mâu thuẫn với bạn của mình là Nguyễn Quang Đức, sinh năm 2007, trú tại 02 Đức Tiền, Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa, nên cả nhóm dừng xe ,Minh, Dũng, H xuống xe chửi bới, thách thức Phạm Hoàng Anh T đánh nhau thì T chửi lại. Minh cầm chén uống nước bằng thủy tinh trong quán ăn ném về phía T nhưng không trúng. Do quán đông người và có camera nên nhóm Minh lên xe bỏ đi. Khi đi được khoảng 50 mét, Minh dừng xe lại, lấy trong người ra 01 con dao (dạng dao mèo), có vỏ bọc bằng gỗ chạy về phía quán ăn. Thấy vậy, Dũng, H chạy theo Minh; Bùi D A cũng điều khiển xe chở M, Quân quay lại quán. Tại quán ăn, Minh rút dao ra, vút vỏ dao xuống đất rồi lừa đuổi T bỏ chạy vào phía trong nhà. H nhặt vỏ dao do Minh vút lại; Duy Anh lấy mũ cối trong quán ăn cùng Dũng chạy đuổi theo. Minh dùng dao chém một nhát vào tay T thì T đập văng dao ra rồi dùng tay chân đánh nhau với Minh. H, Duy Anh và Dũng đuổi đến nơi thì H cầm vỏ dao đập vào đầu T; Duy Anh cầm mũ cối đập vào lưng T; Dũng dùng chân đạp vào người T. Khi T bị ép vào góc tường thì Minh nhặt dao, tiếp tục chém 2 nhát vào chân T. M cầm ghế nhựa đỏ trong quán chạy vào định đánh T nhưng được can ngăn nên dừng lại. Quân không tham gia đánh T nên đứng ngoài cửa quán. Sau đó, Duy Anh điều khiển xe chở Minh, Dũng; Quân điều khiển xe chở M, H đi về.

Hậu quả, Phạm Hoàng Anh T bị thương tích gồm:

- 01 (một) vết thương tại 1/3, mặt ngoài, dưới cánh tay phải, kích thước (4x5)cm, lộ gân cơ, bờ mép sắc gọn.

- 02 (hai) vết thương tại 1/3, mặt ngoài giữa đùi phải kích thước lần lượt là (2x5)cm và (4x9)cm, lộ gân cơ, bờ mép sắc gọn.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 595/KLTTCT-PYTH ngày 18/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Hoàng Anh T tại thời điểm giám định là 15%.

Đối với Đặng Quang M và Bùi Ngọc D, tại thời điểm thực hiện hành vi Đặng Quang M 15 năm 6 tháng 08 ngày tuổi; Bùi Ngọc D 15 năm 7 tháng 30 ngày tuổi nên không xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính đối với Đặng Quang M và Bùi Ngọc D.

Đối với Nguyễn Minh Q là người cùng đi với nhóm Đặng Quang M khi các đối tượng khác gây thương tích cho T, Quân đứng bên ngoài quán, không đi vào bên trong, không tham gia đuổi, đánh T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Quang Đ có mâu thuẫn với Phạm Hoàng Anh T nhưng Đức không tham đánh T, không xúi giục các đối tượng gây thương tích cho T. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Đức.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Đối với 01 cốc uống nước bằng thủy tinh; 01 mũ cối và 01 ghế nhựa đỏ là tài sản của ông Hoàng Duy Chinh, sinh năm 1963, trú tại 736 Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa. Sau khi sự việc xảy ra, ông Chinh đã vứt bỏ và làm thất lạc nên không có căn cứ để thu giữ; ông Chinh không có yêu cầu, đề nghị gì về số tài sản trên.

- Đối với phương tiện liên quan mà các đối tượng sử dụng để di chuyển trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án gồm:

+ 01 xe mô tô BKS 36R8 – 864.60 mà Đặng Quang Minh điều khiển, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của chị Châu Dung (mẹ đẻ Minh), sinh năm 1984, trú tại 01/76 Bà Triệu, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa, việc Minh sử dụng xe chị Dung không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Dung là đúng quy định.

+ 01 xe mô tô không rõ Biển kiểm soát do Bùi D A điều khiển là xe của Nguyễn Vũ H mượn của bạn là Dương Hợp Lực, sinh năm 2005, trú tại 06/74 Đông Quang, phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa. Tiến hành xác minh, xe mô tô trên của anh Lực sau khi được H trả đã bán cho người khác nên không có căn cứ truy tìm đối với phương tiện trên.

- Đối với 01 con dao, lưỡi dao làm bằng kim loại đầu nhọn, kích thước lưỡi dao dài khoảng 30cm, cán dao làm bằng gỗ màu đen dài khoảng 15cm. Phần vỏ bao làm bằng gỗ kích thước dài 30cm, vỏ bao sơn màu đỏ đen và có các chấm sơn nhỏ

màu trắng. Hiện nay theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/2024/THA ngày 04 tháng 01 năm 2024 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường xong bị hại là Phạm Hoàng Anh T, anh Phạm Hoàng Anh T đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 80/CT -VKS ngày 28/ 12/ 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố các bị cáo Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung thuộc điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Áp dụng:

Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 101; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi D A và Nguyễn Vũ H.

Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn T M.

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Mức hình phạt đại diện VKS đề nghị áp dụng đối với các bị cáo như sau:

Bùi D A từ 22 đến 27 tháng tù.

Nguyễn Vũ H từ 22 đến 27 tháng tù.

Nguyễn T M từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phần dân sự: Công nhận phần dân sự đã được giải quyết xong;

Về vật chứng: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST, theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 24 giờ ngày 09/4/2023, tại số nhà 736 Lê Lai, phường Quảng Hưng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Đặng Quang Minh dùng dao chém, Bùi D A dùng mũ cối, Nguyễn Vũ H dùng vỏ dao đánh Phạm Hoàng Anh T ; Nguyễn T M cầm ghế nhựa định đánh T nhưng chưa đánh thì được can ngăn nên dừng lại. Hậu quả anh Phạm Hoàng Anh T bị tổn thương 15% sức khỏe.

Hành vi của Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M đã cố ý xâm hại cho sức khỏe người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do đó cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung thuộc Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố các bị cáo Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M về tội “Cố ý gây thương tích” , theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, gây tổn thất về vật chất, tinh thần cho người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và vai của bị cáo:

Về vai trò: Trong vụ án này, tuy các bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, song không có sự phân công, bàn bạc và cấu kết chặt chẽ với nhau, nên chỉ ở dạng đồng phạm giản đơn. Bị cáo Bùi D A và Nguyễn Vũ H có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn T M.

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; Tự nguyện và tác động gia đình bồi thường cho bị hại và bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo Nguyễn T M có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến vì đã có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước;

Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Căn cứ vào nhân thân và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Bùi D A và Nguyễn Vũ H thì cần cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn T M là người chưa thành niên phạm tội, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, chưa lần nào vi phạm pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác trong vụ án này Nguyễn T M có hành vi cầm ghế đuổi theo định đánh bị hại, được mọi người can ngăn thì dừng lại, nên bị cáo có vai trò thấp nhất trong vụ án. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà nên áp dụng Điều 65 của bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do đó cần áp dụng Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo mức hình phạt không quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt mà điều luật quy định.

Tuy hiện nay bị cáo Bùi D A đang chấp hành án của bản án hình sự số 247/2023/HS-ST ngày 12/10/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa từ ngày 28/4/2023, nhưng đã được Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tổng hợp hình phạt tại bản án số 174/2024/HSST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, nên trong bản án này không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng:*

Đối với 01 con dao, lưỡi dao làm bằng kim loại đầu nhọn, kích thước lưỡi dao dài khoảng 30cm, cán dao làm bằng gỗ màu đen dài khoảng 15cm. Phần vỏ bao làm bằng gỗ kích thước dài 30cm, vỏ bao sơn màu đỏ đen và có các chấm sơn nhỏ màu trắng. Hiện nay theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/2024/THA ngày 04 tháng 01 năm 2024 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa là phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Do đó áp dụng Khoản 1 Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy.

[7].*Về trách nhiệm dân sự:* Các bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện đã bồi thường , bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Nên công nhận phần dân sự đã được giải quyết xong.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Bùi D A; Nguyễn Vũ H.

Căn cứ vào: Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn T M.

Khoản 1, Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt:

Bùi D A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Nguyễn Vũ H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Nguyễn T M 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thử thách là 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn T M UBND Phường Hàm rồng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật THA hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự đã được giải quyết xong.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao, lưỡi dao làm bằng kim loại đầu nhọn, kích thước lưỡi dao dài khoảng 30cm, cán dao làm bằng gỗ màu đen dài khoảng 15cm. Phần vỏ bao làm bằng gỗ kích thước dài 30cm, vỏ bao sơn màu đỏ đen và có các chấm sơn nhỏ màu trắng.

Hiện nay theo biên bản giao nhận vật chứng số 83/2024/THA ngày 04 tháng 01 năm 2024 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo Bùi D A, Nguyễn Vũ H, Nguyễn T M và người đại diện của các bị cáo Nguyễn T M và Nguyễn Vũ H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn T M (có mặt tại phiên tòa), có quyền kháng cáo bản án để bảo vệ lợi ích cho bị cáo dưới 18 tuổi mà mình tham gia bào chữa trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vũ H, (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án để bảo vệ lợi ích cho bị cáo dưới 18 tuổi mà mình tham gia bào chữa trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Bị hại, Người đại diện của bị hại (vắng mặt tại phiên tòa), có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam ;
- Bị cáo; Bị hại, người có DDHP bị cáo
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Hương

